

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày 23 ngày 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Quân

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Nguyễn Đức Việt

- *Thư ký phiên toà:* Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2024/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hạng A L. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1986. Nơi sinh: huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản Cáy Kh, xã H Nh, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 0/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Hạng A Vàng (đã chết); con bà Mùa Thị Sông, sinh năm 1955. Bị cáo có vợ Sông Thị Dưa, sinh năm 1987. Bị cáo có 02 con, sinh năm 2009 và năm 2013.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A Lú: Bà Trần Bích Liên – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Ngõ 7a, tổ 8, phường Chiềng Lê thành phố Sơn La. Có mặt.

2. Hạng A Ch. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1971. Nơi sinh: huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản C Kh, xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 0/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Đảng viên – Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 68-QĐ/UBKTHU ngày 03/01/2024 của Ủy ban kiểm tra huyện Ủy Bắc Yên. Con ông: Hạng A Chổng, sinh năm 1946 và bà: Thào Thị Góng, sinh năm 1955. Bị cáo có vợ là Thào Thị Mỷ, sinh năm 1972. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997 và con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A Ch: Ông Nguyễn Bá Linh, sinh năm 1960 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Sòng Thị Dưa, sinh năm 1987. Địa chỉ. Bản Cáy Khẻ, xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 19/12/2023, Hạng A Lú điều khiển xe mô tô, kiểu dáng xe thồ (không có biển kiểm soát) đến nhà Hạng A Cha ở bản Cáy Khẻ, xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La rủ Cha đi mua ma túy để sử dụng, Cha đồng ý. Sau đó, Lú điều khiển xe mô tô chở Cha đi đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Đến bản Nong Mòn, Cha và Lú để xe mô tô ở ven đường rồi cùng nhau đi bộ vào trong bản. Trên đường đi, Cha và Lú thống nhất Cha góp số tiền 220.000 VNĐ, còn Lú góp 200.000 VNĐ (tổng số tiền là 420.000 VNĐ) và đưa cho Cha cầm mua ma túy cùng sử dụng. Khi đi đến khu vực đường đất thuộc bản Nong Mòn, Cha và Lú gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói Heroine cùng 01 viên Hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh với giá 420.000 VNĐ. Trên đường về, Cha nhặt 01 mảnh nilon màu trắng gói 02 gói ma túy lại rồi cất vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc. Khi Cha và Lú

đang đi đến nơi để xe mô tô thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALMEC3I, vỏ màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm 02 sim điện thoại bị trầy xước nhiều chỗ. Thu giữ của Hạng A Lữ

Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi9A, vỏ màu xanh lá, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm 01 sim điện thoại thu giữ của Hạng A Cha.

Thu giữ 01 xe máy kiểu dáng xe thô, không vỏ, không yếm, không biển kiểm soát của Hạng A Lữ.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Hạng A Cha và Hạng A Lữ, kết quả:

- Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu trắng có tổng khối lượng là 0,50 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1 trưng cầu giám định.

- Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh có tổng khối lượng là 0,22 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M2; 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,09 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M3 trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 74/KL-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $M1 = 0,50 \text{ gam}$; $M2 = 0,22 \text{ gam}$.

- Mẫu ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,09.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,72 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và 0,09 gam, loại Methamphetamine.”

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSMS ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố các bị cáo Hạng A Lữ và Hạng A Cha về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố các bị cáo Hạng A Lư và Hạng A Cha phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hạng A Lư từ 20 đến 24 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Hạng A Cha từ 18 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi nilon màu trắng, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi9A, vỏ màu xanh lá, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm theo 02 sim điện thoại, cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Hạng A Cha.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALMEC3I, vỏ màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm 01 sim điện thoại, cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Hạng A Lư.

Trả lại 01 mô tô kiểu dáng xe thô, không vỏ, không yếm, không biển kiểm soát, cũ đã qua sử dụng cho chị Sông Thị Dua.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A Lư: Về tội danh và điều khoản áp dụng kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, không tranh luận. Kính mong hội đồng xét xử xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Từ khi bị bắt và quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên là vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, không biết tiếng phổ thông. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt là từ 18 đến 20 tháng tù, không áp dụng

hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đây là mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng có tính phòng ngừa chung trong xã hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A Cha: Về tội danh và điều khoản áp dụng kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, không tranh luận. Kính mong hội đồng xét xử xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Từ khi bị bắt và quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên là vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, không biết tiếng phổ thông. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt là từ 16 đến 18 tháng tù. Đây là mức hình phạt thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật đối với bị cáo, vừa có tính phòng ngừa răn đe chung đồng thời thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Hạng A Lữ : nhất trí với nội dung bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Hạng A Cha: nhất trí với nội dung bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sông Thị Dua có nguyện vọng xin lại chiếc xe máy kiểu dáng xe thô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong

quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện. Ngày 19/12/2023, Hạng A Lư điều khiển xe mô tô, kiểu dáng xe thô (không có biển kiểm soát) đến nhà Hạng A Cha ở bản Cáy Khẻ, xã Hua Nhân, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La rủ Cha đi mua ma túy để sử dụng, Cha đồng ý. Sau đó, Lư điều khiển xe mô tô chở Cha đi đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Đến bản Nong Mòn, Cha và Lư để xe mô tô ở ven đường rồi cùng nhau đi bộ vào trong bản. Trên đường đi, Cha và Lư thống nhất Cha góp số tiền 220.000 VNĐ, còn Lư góp 200.000 VNĐ (tổng số tiền là 420.000 VNĐ) và đưa cho Cha cầm mua ma túy cùng sử dụng. Khi đi đến khu vực đường đất thuộc bản Nong Mòn, Cha và Lư gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói Heroine cùng 01 viên Hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh với giá 420.000 VNĐ. Trên đường về, Cha nhặt 01 mảnh nilon màu trắng gói 02 gói ma túy lại rồi cất vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc. Khi Cha và Lư đi đến nơi để xe mô tô thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 74/KLMT ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hạng A Lư, Hạng A Cha đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, nhưng các bị cáo vẫn cố tình mua chất ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, các bị cáo đã bất chấp

quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng háms lòi có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Vì vậy, khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo. Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hạng A Lứ là người khởi xướng rủ rê Hạng A Cha cùng góp tiền để mua ma túy để cùng sử dụng bị cáo nhận thức hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn vi phạm với lỗi cố ý vẫn rủ rê bị cáo Hạng A Cha đi mua ma túy. Do đó không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo Hạng A Lứ do người bào chữa cho bị cáo đề nghị.

Đối với bị cáo Hạng A Cha là đảng viên cũng nhận thức rõ hành vi tàng trữ sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn vi phạm với lỗi cố ý. Do đó không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo Hạng A Cha, do người bào chữa cho bị cáo đề nghị.

[5] *Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án*, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm ở thể giản đơn, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để phân hóa vai trò của từng bị cáo, cụ thể: Hạng A Lứ là người khởi xướng, rủ rê Hạng A Cha cùng góp tiền để mua ma túy để cùng sử dụng là người trực tiếp điều khiển phương tiện chở Cha đi mua ma túy nên giữ vai trò là chủ mưu, khởi xướng. Hạng A Cha khi được Hạng A Lứ rủ góp tiền mua ma túy cùng sử dụng đã đồng tình ngay, là người trực tiếp mua ma túy và cất giấu ma túy. Nên giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: Các bị cáo là người nghiện ma túy không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong gồm vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, túi nilon màu trắng, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu là vật liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi9A, vỏ màu xanh lá, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm theo 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của bị cáo Hạng A Cha không sử dụng vào việc phạm tội của bị cáo vì vậy cần trả lại cho bị cáo Hạng A Cha.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALMEC3I, vỏ màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của bị cáo Hạng A Lữ bị cáo không sử dụng vào hành vi phạm tội vì vậy cần trả lại cho bị cáo Hạng A Lữ.

Đối với 01 mô tô kiểu dáng xe thô, không vỏ, không yếm, không biển kiểm soát, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Hạng A Lữ Lữ và vợ là Sông Thị Dưa, việc Lữ sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy cùng Cha, Dưa không biết do đó cần trả lại cho chị Sông Thị Dưa quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc Heroine và Methamphetamine thu giữ, Hạng A Cha và Hạng A Lữ khai mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) ở khu vực bản Nong Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Việc mua bán ma túy của các bị cáo không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có chứng cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Hạng A Cha và Hạng A Lữ phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0.72 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hạng A Lữ và Hạng A Cha là người dân tộc sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố các bị cáo Hạng A Lử, Hạng A Cha phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hạng A Lử 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2023).

Xử phạt bị cáo Hạng A Cha 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi nilon màu trắng, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi9A, vỏ màu xanh lá, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm theo 02 sim điện thoại, cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Hạng A Cha.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALMEC3I, vỏ màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị vỡ, kèm 01 sim điện thoại, cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Hạng A Lử.

Trả lại 01 xe mô tô dáng xe thô, không vỏ, không yếm, không biển kiểm soát, cũ đã qua sử dụng cho chị Sông Thị Dưa.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

